

CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 39

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/BCQT/VN39/HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2026.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Sáu tháng đầu năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết : CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 39
- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 1, Tòa nhà CT2A, KĐT mới Cổ Nhuế, phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại : 02437875938 Email: vanthu.pvv@gmail.com
- Vốn điều lệ : 300.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán : PVV.
- Mô hình quản trị công ty:
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ/VN 39/ĐHĐCĐ	09/02/2026	Thông qua việc Phát hành và nội dung Cam kết bảo lãnh vay vốn cho khoản vay của Công ty Cổ phần Đầu tư TMDV LG với giá trị bảo lãnh là 300 tỷ đồng, để đảm bảo cho quyền lợi chủ sở hữu Công ty TNHH MTV Đầu tư ĐP (Công ty ĐP) trong trường hợp không thực hiện được thủ tục để Công ty ĐP trở thành thành viên Liên danh Chủ đầu tư Dự án Tòa nhà hỗn hợp dịch vụ, thương mại, văn phòng và nhà ở chung cư - Đồng Phát Phan Trọng Tuệ.
2	02/NQ/VN 39/ĐHĐCĐ	24/4/2026	Thông qua: kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, thông qua báo cáo của HĐQT năm 2025 định hướng hoạt

			động năm 2026, thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025; Thông qua nội dung các tờ trình: Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2026; Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; Tờ trình quyết toán thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025; phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026; Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Tờ trình phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phan Đình Phong	Chủ tịch HĐQT	22/01/2024	
2	Ông Trịnh Đức Phú	Thành viên HĐQT	26/05/2022	
3	Ông Vũ Thành Kiên	Thành viên HĐQT	26/05/2022	
4	Bà Nguyễn Bích Hằng	Thành viên HĐQT	23/03/2024	
5	Bà Lê Cẩm Tú	Thành viên HĐQT	23/03/2024	
6	Ông Nguyễn Việt Hưng	Thành viên HĐQT	23/03/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Đình Phong	06	100%	
2	Ông Trịnh Đức Phú	06	100%	
3	Ông Vũ Thành Kiên	06	100%	
4	Bà Nguyễn Bích Hằng	06	100%	
5	Bà Lê Cẩm Tú	06	100%	
6	Ông Nguyễn Việt Hưng	06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua:

- Chủ tịch HĐQT và (hoặc) các thành viên HĐQT tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban Tổng Giám đốc;
- HĐQT theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Tổng Giám đốc gửi báo cáo HĐQT;
- HĐQT phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

5.1 Các Nghị quyết:

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1.	01/NQ/VN-39/HĐQT	26/01/2026	Nghị quyết của HĐQT về việc phê duyệt tài liệu lấy ý kiến Đại hội đồng Cổ đông bằng văn bản lần 1 năm 2026.
2.	02/NQ/VN-39/HĐQT	26/02/2026	Nghị quyết của HĐQT về Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026
3.	03/NQ/VN-39/HĐQT	26/02/2026	Nghị quyết của HĐQT về Thông qua chương trình đại hội, Dự thảo Quy chế làm việc đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.
4.	04/NQ/VN-39/HĐQT	17/04/2026	Nghị quyết của HĐQT về phê duyệt Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
5.	05/NQ/VN-39/HĐQT	17/04/2026	Nghị quyết của HĐQT về phê duyệt chủ trương máy móc thiết bị đã hỏng hóc không còn sử dụng được của Công ty.
6.	06/NQ/VN-39/HĐQT	16/06/2026	Nghị quyết của HĐQT về việc phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

5.2 Các Quyết định:

TT	Số Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1.	01/QĐ/VN-39/HĐQT	26/02/2026	Quyết định của HĐQT về việc thành lập Tổ chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026

2.	02/QĐ/VN-39/HĐQT	23/04/2026	Quyết định của HĐQT về việc thành lập Tổ thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026
3.	03/QĐ/VN-39/HĐQT	16/06/2026	Quyết định của HĐQT về việc ban hành Quy chế trả lương Công ty.
4.	04/QĐ/VN-39/HĐQT	16/06/2026	Quyết định của HĐQT về việc phê duyệt mức lương chuyên trách, Tổng giám đốc Công ty.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo sáu tháng đầu năm 2026)

1.Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Lê Thị Như Lan	Trưởng Ban	Thành viên từ 26/05/2022	Đại học
2.	Vũ Tuấn Dũng	Thành viên	Thành viên từ 23/03/2024	Đại học
3.	Trần Thị Thu Thủy	Thành viên	Thành viên từ 25/04/2025	Đại học

2.Cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lê Thị Như Lan	2	100%	100%	
2	Vũ Tuấn Dũng	2	100%	100%	
3	Trần Thị Thu Thủy	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Kiểm tra giám sát trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

Tính đến hết tháng 6 năm 2026, Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại của cổ đông về HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trưởng Ban kiểm soát trực tiếp họp cùng với HĐQT khi có giấy mời.

Nhận báo cáo của HĐQT thông qua các biên bản họp của HĐQT, tham gia ý kiến với HĐQT và đề xuất các khuyến nghị với Ban Điều hành để góp phần nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy định, chính sách thuộc thẩm quyền của mình liên quan đến quản trị rủi ro trong hoạt động Công ty, đưa ra cảnh báo về mức độ an toàn của Công ty trước những nguy cơ tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và các biện pháp phòng ngừa trong ngắn hạn và dài hạn.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Khi cần thiết Ban kiểm soát tiến hành họp để kiểm điểm, đánh giá công việc thực hiện, phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

Thực hiện việc kiểm tra định kỳ tại các công ty con, từ đó giúp Ban điều hành Công ty mẹ nắm bắt được tình hình hoạt động tại các công ty con, đánh giá được năng lực hoạt động, khả năng điều hành của Bộ máy lãnh đạo.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Tiến Dũng Tổng Giám đốc	20/02/1982	Đại học	Bổ nhiệm ngày 16/10/2023
2	Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh Phó Tổng Giám đốc	03/9/1981	Thạc sỹ kinh tế	Bổ nhiệm lại ngày 29/7/2024

V. Kế toán trưởng.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm.
Bà Lê Thị Thu Hương	22/9/1986	Cử nhân kế toán	Bổ nhiệm ngày 14/4/2022

Người phụ trách quản trị công ty.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm.
Ông Trần Văn Quy	14/10/1971	Kỹ sư xây dựng	Bổ nhiệm ngày 15/9/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công

ty: Chưa có.

VIII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Theo Phụ lục số 01.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

Danh sách về người có liên quan của công ty: theo Phụ lục 1

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH**

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: theo Phụ lục 02

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú Note
1	(Tên người nội bộ)							

Tên người có liên quan của người nội bộ/								
--	--	--	--	--	--	--	--	--

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Phan Đình Phong	Chủ tịch HĐQT	120,000	0.4%	170,000	0.57%	Mua

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT
Phan Đình Phong

PHỤ LỤC SỐ 01 : (Kèm theo BC quản trị sáu tháng đầu năm 2026)
Danh sách về người có liên quan của công ty

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trị sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Ngân hàng Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Việt Nam Hiện Đại					5/2015			cổ đông sở hữu 10% trở lên
2	Phan Đình Phong		Chủ tịch HĐQT			26/05/2022			Người nội bộ
3	Nguyễn Bích Hằng		Thành viên HĐQT			23/03/2024			Người nội bộ và là cổ đồng sở hữu 10% trở lên
4	Nguyễn Việt Hưng		Thành viên HĐQT			23/03/2024			Người nội bộ và là cổ đồng sở hữu 10% trở lên
5	Trịnh Đức Phú	026C210790	TV HĐQT			26/05/2022			Người nội bộ
6	Vũ Thành Kiên		TV HĐQT			26/05/2022			Người nội bộ

7	Lê Cẩm Tú		Thành viên HDQT				23/03/2024			Người nội bộ
8	Lê Thị Như Lan		Trưởng Ban kiểm soát				26/05/2022			Người nội bộ
9	Vũ Tuấn Dũng		Thành viên Ban kiểm soát				23/03/2024			Người nội bộ
10	Trần Thị Thu Thủy		Thành viên Ban kiểm soát				25/4/2025			Người nội bộ
11	Nguyễn Tiến Dũng		Tổng Giám đốc				16/10/2023			Người nội bộ
12	Nguyễn Thị Kim Hạnh		Phó Tổng Giám đốc				26/07/2019			Người nội bộ
13	Lê Thị Thu Hương		Kế toán trưởng				14/04/2022			Người nội bộ
14	Trần Văn Quy		Người phụ trách quản trị công ty				15/9/2025			Người nội bộ
15	Công ty cổ phần xây dựng dân dụng công nghiệp PVV		Công ty con				02/02/2010			Công ty con

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ KÈM THEO BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO QUY ĐỊNH
TẠI KHOẢN 1 MỤC VII PHỤ LỤC V BẢO CẢO TÍNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 96/2020/TT-BTC (Phụ lục số 02)

Mã chứng khoán:

Tên Công ty:

Ngày chốt:

PVV

Công ty cổ phần Vinaconex 39

27/7/2026

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1	Phan Đình Phong		Chủ tịch HĐQT	CCCD					120.000	0,40%	
1.1	Phan Văn Chủ										- Người có liên quan đến ông Phan Đình Phong - Bố đẻ - Lý do không có giấy NSH: Đã mất
1.2	Lê Thị Ngộ			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Đình Phong - Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Thị Ngân			CMND					19.000	0,06%	- Người có liên quan đến ông Phan Đình Phong - Vợ
1.4	Phan Đình Quang			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Đình Phong - Con
1.5	Phan Đình Minh Vũ			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Đình Phong - Con
1.6	Phan Đình Phùng			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Đình Phong - Anh trai
1.7	Phan Thị Nhân			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Đình Phong - Chị gái
1.8	Phan Đình Giót			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Phan Đình Phong - Anh trai
2	Trịnh Đức Phú		TV HĐQT	CMND					130.000	0,43%	
2.1	Trịnh Dũng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trịnh Đức Phú - Bố đẻ
2.2	Lê Thị Thảo			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trịnh Đức Phú - Mẹ đẻ
2.3	Lê Thị Hoà			CCCD					130.500	0,04%	- Người có liên quan đến ông Trịnh Đức Phú - Vợ
2.4	Trịnh Lê Hà Phương								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trịnh Đức Phú - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
2.5	Trình Lê Ngọc Mai								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trình Đức Phú - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
2.6	Trình Đức Minh								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trình Đức Phú - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
2.7	Trình Thu Hồng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trình Đức Phú - Em gái
2.8	Công ty cổ phần Đầu tư SPX			ĐKKD					0	0,00%	Ông Trình Đức Phú là Chủ tịch HĐQT/Cố đông lớn
3	Vũ Thành Kiên		TV HĐQT	CCCD					0	0,00%	
3.1	Vũ Ngọc Thành										- Người có liên quan đến ông Vũ Thành Kiên - Bố đẻ - Lý do không có giấy NSH: Đã mất
3.2	Trần Tuyết Lan			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Thành Kiên - Mẹ đẻ
3.3	Phạm Thị Phương Trang			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Thành Kiên - Vợ
3.4	Vũ Ngọc Quỳnh Anh			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Thành Kiên - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
3.5	Vũ Trí Dũng								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Thành Kiên - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
4	Nguyễn Bích Hằng		TV HĐQT	CCCD					4.216.000	14,05%	
4.1	Nguyễn Xuân Hiệp										- Người có liên quan đến bà Nguyễn Bích Hằng - Bố đẻ - Lý do không có giấy NSH: Đã mất
4.2	Trần Thị Tuyết Mai			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Bích Hằng - Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Xuân Hải			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Bích Hằng - Em ruột
4.4	Nguyễn Đình Nghĩa			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Bích Hằng - Chồng

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
4.5	Nguyễn Đình Gia Bảo								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Bích Hằng - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
4.6	Nguyễn Đình Gia Khánh								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Bích Hằng - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
4.7	Nguyễn Đình Lưu			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Bích Hằng - Bố chồng
4.8	Lê Thị Bình			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Bích Hằng - Mẹ chồng
5	Lê Cẩm Tú		TV HĐQT	CCCD					0	0,00%	
5.1	Lê Văn Cẩm			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Cẩm Tú - Bố đẻ
5.2	Trương Thị Kim Oanh			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Cẩm Tú - Mẹ đẻ
5.3	Lê Tú Anh			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Cẩm Tú - Chị gái
5.4	Đào Tiết Đạt			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Cẩm Tú - Chồng
5.5	Đào Chí Thành								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Cẩm Tú - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
5.6	Đào Cẩm Chi								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Cẩm Tú - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
5.7	Đào Quang Mão			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Cẩm Tú - Bố chồng
5.8	Đặng Thị Nghĩa			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Cẩm Tú - Mẹ chồng
6	Nguyễn Việt Hưng		TV HĐQT	CCCD					2.967.200	9,89%	
6.1	Nguyễn Thế Hùng			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Việt Hưng - Bố đẻ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Dịa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
6.2	Trương Mạn Vân			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Việt Hưng - Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Văn Phúc			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Việt Hưng - Em trai
6.4	Trần Thị Thu Trang			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Việt Hưng - Vợ
6.5	Nguyễn Trần Linh Đan								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Việt Hưng - Con
6.6	Trần Văn Trúc			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Việt Hưng - Bố vợ
6.7	Nguyễn Thị Huyền			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Việt Hưng - Mẹ vợ
7	Lê Thị Như Lan		Trưởng BKS						0	0,00%	
7.1	Lê Văn Khánh								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Thị Như Lan - Bố đẻ
7.2	Trần Thị Ngọc Oanh								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Thị Như Lan - Mẹ đẻ
7.3	Nguyễn Duy								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Thị Như Lan - Chồng
7.4	Nguyễn Gia Bách								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Thị Như Lan - Con
7.5	Nguyễn Minh Khôi								0	0,00%	- Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
7.6	Lê Thanh Hoà								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Thị Như Lan - Em gái
8	Vũ Tuấn Dũng		TV BKS	CCCD					0	0,00%	
8.1	Vũ Xuân Lặng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Tuấn Dũng - Bố đẻ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
8,2	Khiếu Thị Dung			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Tuấn Dũng - Mẹ đẻ
8,3	Lê Kim Nhi			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Tuấn Dũng - Bố vợ
8,4	Nguyễn Thị Thuởng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Tuấn Dũng - Mẹ vợ
8,5	Lê Thị Yên			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Tuấn Dũng - Vợ
8,6	Vũ Tuấn Anh								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Tuấn Dũng - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
8,7	Vũ Tuấn Trung								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Tuấn Dũng - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
8,8	Vũ Lê Bảo Anh								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Tuấn Dũng - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
8,9	Vũ Thị Đình			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Tuấn Dũng - Em gái
9	Vũ Thị Dương			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Tuấn Dũng - Em gái
9,1	Vũ Thị Duy			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Vũ Tuấn Dũng - Em gái
10	Trần Thị Thu Thủy		TV BKS	CCCD					0	0,00%	
10.1	Trần Thị Tuyên			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Trần Thị Thu Thủy - Mẹ đẻ
10.2	Phạm Thị Vải			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Trần Thị Thu Thủy - Mẹ chồng
10.3	Phạm Văn Chung			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Trần Thị Thu Thủy - Chồng
10.4	Phạm Khánh An								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Trần Thị Thu Thủy - con, đã có mã định danh, chưa có căn cước

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
10.5	Phạm An Quân								0	0,00%	Người có liên quan đến bà Trần Thị Thu Thủy - con. Đã có mã định danh, chưa có căn cước
10.6	Trần Văn Bằng			CMND					0	0,00%	Người có liên quan đến bà Trần Thị Thu Thủy - Anh trai
10.7	Lê Thị lan			CMND					0	0,00%	Người có liên quan đến bà Trần Thị Thu Thủy - chị dâu
10.8	Trần Thanh Sơn			CCCD					0	0,00%	Người có liên quan đến bà Trần Thị Thu Thủy - Anh trai
10.9	Vàng Thị Thuỷ			CMND					0	0,00%	Người có liên quan đến bà Trần Thị Thu Thủy - chị dâu
10.10	Công ty cổ phần sách Đại học - dạy nghề			ĐKKD					0	0,00%	Bà Trần Thị Thu Thủy là Trưởng ban KS
10.11	Công ty CP xăng dầu Dầu khí Thái Bình			ĐKKD					0	0,00%	Bà Trần Thị Thu Thủy là TV Ban KS
11	Nguyễn Tiến Dũng		Tổng giám đốc	CCCD					0	0,00%	
11.1	Nguyễn Văn Thanh										- Người có liên quan đến ông Nguyễn Tiến Dũng - Bố đẻ - Lý do không có giấy NSH: Đã mất
11.2	Trần Thị Bằng			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Tiến Dũng - Mẹ đẻ
11.3	Phạm Thị Nguyệt			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Tiến Dũng - Vợ
11.4	Nguyễn Thanh Trúc								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Tiến Dũng - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
11.5	Nguyễn Thanh Mai								0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Tiến Dũng - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
11.6	Nguyễn Đồng Dương			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Tiến Dũng - Anh trai
11.7	Nguyễn Thế Phương			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Tiến Dũng - Anh trai

NGÀY
PHÂN
14/28

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
11.8	Nguyễn Thị Dung			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Nguyễn Tiến Dũng - Chi gái
12	Nguyễn Thị Kim Hạnh		Phó Tổng giám đốc	CCCD					12.400	0,04%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Thị Kim Hạnh - Bố đẻ - Lý do không có giấy NSH: Đã mất
12.1	Nguyễn Công Hoàn										
12.2	Trần Thị Vân			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Thị Kim Hạnh - Mẹ đẻ
12.3	Chông: Đỗ Nam			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Thị Kim Hạnh - Chông
12.4	Đỗ Bảo Phương			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Thị Kim Hạnh - Con gái
12.5	Đỗ Khánh Duy								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Thị Kim Hạnh - Con - Lý do không có giấy NSH: Con nhỏ
12.6	Nguyễn Việt Đức			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Thị Kim Hạnh - Anh
12.7	Nguyễn Thành Trung			CMND					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Nguyễn Thị Kim Hạnh - Em
13	Lê Thị Thu Hương		Kế toán trưởng	CCCD					0	0,00%	
13.1	Lê Đình Thoại			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Thị Thu Hương - Bố đẻ
13.2	Nguyễn Thị Mít			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Thị Thu Hương - Mẹ đẻ
13.3	Nguyễn Trang Kiên			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Thị Thu Hương - Chông
13.4	Nguyễn Trọng Phúc								0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Thị Thu Hương - Con - Lý do không có giấy NSH: Con nhỏ
13.5	Lê Đình Hiệp			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến bà Lê Thị Thu Hương - Em trai

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
14	Trần Văn Quy		Người phụ trách quản trị công ty	CCCD					1.479.800	4,93%	- Người có liên quan đến ông Trần Văn Quy - Mẹ đẻ
14.1	Đỗ Thị Văng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Văn Quy - Vợ
14.2	Vũ Thị Xuân Sinh			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Văn Quy - Con
14.3	Trần Tuấn Thành			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Văn Quy - Con
14.4	Trần Tuấn Nghĩa			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Văn Quy - Con
14.5	Trần Văn Tác			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Văn Quy - Anh
14.6	Trần Văn Gia			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Văn Quy - Anh
14.7	Trần Văn Công			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Văn Quy - Anh
14.8	Trần Thị Tăng			CCCD					0	0,00%	- Người có liên quan đến ông Trần Văn Quy - Em

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Quốc Phong